

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 93 - Người giảng Đạo và những hạng người nghe Đạo Tin-Lành.

Ma-thi-ơ 13:1-23: Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đồng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mâu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng củi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quý dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.

Khoảng 770 năm trước khi Đức Chúa Jêsus giảng các Lời trên, Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai mà phán với dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho hết thảy loài người trên trái đất này về điều Ngài sẽ làm cho loài người xác thịt, đó là Đức Chúa Trời sẽ tùy theo cái lòng của người ta mà sẽ cho người ta hiểu hoặc là không cho người ta hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Ngài sẽ rao giảng ra.

Ê-sai 6:1-13: Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đền thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh hiển Ngài! Nhân tiếng kêu đó, các nền gạch cửa rung động, và đền đầy những khói. Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiềm gấp nơi bàn thờ, để trên miệng ta, mà nói rằng: Này, cái này đã chạm đến môi người; lỗi người được bỏ rồi, tội người được tha rồi. Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các người hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu nuốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Ô-xia là vị vua đã cai trị nhà Y-sơ-ra-ên khoảng năm mươi hai năm, trong thời kỳ đầu làm vua, dưới sự ảnh hưởng của thầy tế lễ Xa-cha-ri, Ô-xia đã có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va và người đã được Đức Giê-hô-va làm ơn cho mà được thịnh vượng cùng ban cho người khả năng cai trị nhà Y-sơ-ra-ên lâu dài tới năm mươi hai năm, khiến người được nổi danh khắp các xứ, cả trong xứ Ê-díp-tô nữa. Nhưng khi vua Ô-xia được trở nên mạnh thì người trở lòng kiêu ngạo, khinh để các thầy tế lễ và vì cố tội lỗi đó mà Đức Giê-hô-va đã trừng phạt người và sự trừng phạt này là một cái gương cho hết thầy nhà Y-sơ-ra-ên cùng hết thầy những người nào khinh để mạng lệnh của Đức Giê-hô-va.

2 Sử ký 26:1-23: **Cả dân Giu-đa đều lập Ô-xia làm vua thế cho A-ma-xia, cha người; tuổi người được mười sáu. Sau khi vua cha đã an giấc với các tổ phụ, người xây cất Ê-lốt, và khôi phục nó cho Giu-đa. Ô-xia được mười sáu tuổi, khi người lên làm vua; người cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lam; mẹ người tên là Giê-cô-li-a, quê ở Giê-ru-sa-lem. Người làm điều thiện trước mặt Đức Giê-hô-va, y theo mọi điều A-ma-xia, cha người đã làm. Trong đời Xa-cha-ri, là người thông hiểu các dị tượng của Đức Chúa Trời, thì Ô-xia rắp lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời; và người tìm kiếm bao lâu; thì Đức Chúa Trời khiến cho người đặng may mắn bấy lâu. Người kéo ra chiến tranh với dân Phi-li-tin đánh đổ tường thành Gát, tường thành Giáp-nê, và tường thành Ach-đốt; người xây cất những thành trong địa hạt Ach-đốt và tại đất người Phi-li-tin. Đức Chúa Trời giúp đỡ người được thắng dân Phi-li-tin, dân A-rạp ở tại Gu-rơ-Ba-anh, và dân Ma-ôn. Dân Am-môn cũng tiến cống cho Ô-xia; danh tiếng người đồn đến cõi Ê-díp-tô, vì người đã trở nên rất cường thịnh. Ô-xia cũng xây những tháp tại Giê-ru-sa-lem, trên cửa Góc, trên cửa Trùng, và trên Góc tường, làm cho nó vững chắc. Người cũng cất những tháp trong đồng vắng, đào nhiều giếng, vì có nhiều súc vật trong đất đồng bằng và trên đồng cao; cũng có những người làm ruộng, kẻ trông nho trên núi và tại Cạt-mên, vì người thích việc canh nông. Ô-xia có một đạo binh sẵn đi chinh chiến, kéo ra trận từ tốp, tùy số tu bộ mà thư ký Giê-hi-ên, và quan giám thị Ma-a-xê-gia đã làm, có Ha-na-nia, đại thần của vua, cai quản. Trọn số các trưởng tộc, tức là những người mạnh dạn, là hai ngàn sáu trăm người. Chúng quản lãnh một đạo binh ba mươi vạn bảy ngàn năm trăm người, đều hay đánh giặc cách mạnh dạn, hầu giúp vua đối địch với cừu địch. Ô-xia sắm sửa cho cả đạo binh những khiên, giáo, mũ, giáp, cung, và những đá trành. Ở Giê-ru-sa-lem, người khiến tay kỹ sư chế tạo những máy dùng đặt trên các tháp, và trên chót đồn lũy, đặng bắn tên và đá lớn. Danh tiếng người đồn ra phương xa; bởi vì người được Chúa giúp đỡ cách lạ thường, cho đến trở nên cường thịnh. Song khi người được trở nên cường thịnh, lòng bèn kiêu ngạo, đến đổi làm điều ác, phạm tội cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người; vì người vào trong đền thờ Đức Giê-hô-va, xông hương trên bàn thờ xông hương. Thầy tế lễ A-xa-ria vào sau người, có tám mươi thầy tế lễ, đều là người mạnh dạn, đồng đi theo. Chúng can cự vua Ô-xia mà rằng: Hỡi vua Ô-xia, chẳng phải phân vua xông hương cho Đức Giê-hô-va đâu, bèn là phần của những thầy tế lễ, con cháu A-rôn, đã được biệt riêng ra thánh đặng xông hương vậy. Hãy đi ra khỏi đền thánh, vì vua đã phạm tội; lại vì việc này Đức Giê-hô-va sẽ chẳng làm cho vua được vinh hiển đâu, Ô-xia bèn nổi giận; người cầm nơi tay một cái bình hương toan xông hương; và đang khi người nổi giận cùng những thầy tế lễ, phụng bèn nổi lên nơi trán người trước mặt những thầy tế lễ, tại trong đền của Đức Giê-hô-va ở gần bên bàn thờ xông hương. A-xa-ria, thầy tế lễ thượng phẩm, và hết thầy thầy tế lễ khác ngó xem người, thấy người bị bệnh phung ở nơi trán, bèn đuổi người ra khỏi đó; và chính người cũng lật đật ra, vì Đức Giê-hô-va đã hành hại người. Ô-xia bị bệnh phung cho đến ngày băng hà; và vì bị phung phải ở riêng ra trong một nhà khác, chẳng còn được vào đền của Đức Giê-hô-va nữa; Giô-tham, con trai người, quản lý cung vua, và xét đoán dân sự của nước. Đáng tiên tri Ê-sai, con trai của A-mốt, đã biên chép các công sự khác của Ô-xia từ đầu đến cuối. Ô-xia an giấc cùng tổ phụ người, và người ta chôn người chung với tổ phụ người tại ruộng lăng tẩm của các vua; vì người ta nói rằng: Người bị phung. Giô-tham, con trai người, cai trị thế cho người.**

Các vua của dân Y-sơ-ra-ên đã làm cho dân sự trở nên cứng lòng, thờ lạy thần tượng hư không, kiêu ngạo, không có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va và không tôn trọng luật pháp của Đức Chúa Trời, coi thường chức tế lễ và bởi cố tội lỗi đó mà Đức Giê-hô-va đã hành phạt vua Ô-xia và khi người chết, mồ của người không được chôn cùng chỗ với các vua khác trong đất, nhưng phải nằm một mình và khi người ta hỏi mộ ai đó và tại sao mồ ấy lại nằm đó một mình, thì người ta nói đó là mồ của một kẻ bị phung và đó là một bằng chứng trải các đời rằng, tất cả mọi người từ vua cho tới dân đều phải đầu phục luật pháp công bình của Đức Giê-hô-va.

Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho tiên tri Ê-sai rao ra điều Ngài sẽ làm cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho cả nhân loại cho đến khi dòng dõi của những người hung ác, kiêu ngạo, cứng lòng không còn nữa.

Khi Đức Chúa Jê-sus bắt đầu thi hành chức vụ, Ngài đã thấy các thầy thông giáo, các thầy tế lễ cả và những người dòng Pha-ri-si ra sức bắt bớ Ngài và chính những người đó đã làm cho tuyển dân của Đức Chúa Trời trở nên giống như họ, không muốn nghe Lời của Đức Chúa Trời mà chỉ muốn thấy những sự lạ và tìm kiếm những sự thuộc về xác thịt, mà không muốn nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời, là những sự thuộc về trách nhiệm của tuyển dân của Đức Chúa Trời và cũng là trách nhiệm của cả loài người trên đất này, thì Ngài dùng các ví dụ để phán với họ, là điều mà những người giảng luật pháp không làm, vì thế cho nên các môn đồ của Chúa Jê-sus đã hỏi Ngài rằng:  **sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy?**

Đức Chúa Jê-sus đã trả lời các môn đồ của Ngài rằng:  **bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa.**

Căn cứ theo Lời Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, thì lý do Chúa Jê-sus không giảng cho người ta thấy được những sự thuộc về luật pháp của Đức Chúa Trời mà lại dùng ví dụ đó là vì Đức Chúa Trời đã thấy lòng của người ta là không xứng đáng với những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời đã quyết định không ban sự cứu rỗi cho những kẻ không xứng đáng, không phải chỉ với dân Y-sơ-ra-ên mà là cho hết thảy những người không xứng đáng.

***Điều gì đã khiến cho người ta không nhận biết được trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời?***

Ngay từ ban đầu, nếu như A-đam nhận biết trách nhiệm của mình phải giảng dạy lại cho vợ mình, là Ê-va biết mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc loài người không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và khi A-đam nhìn thấy Ê-va cầm trái cấm đó thì người phải ngăn chặn hành động đó thì chính người với Ê-va sẽ không rơi vào sự chết, nhưng vì A-đam đã không làm trọn trách nhiệm đó nên chính người và Ê-va đã phải bị phán xét vào sự chết và loài người ra từ A-đam đã phải ngồi trong bóng của sự chết, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, vì thế mà loài người không nhận biết được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Cũng một lẽ ấy, nếu các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên kính sợ Đức Giê-hô-va, tôn trọng mạng lệnh của Ngài và dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ không phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, nhưng được phước hạnh đời đời, như Đức Giê-hô-va đã muốn:

**Phục truyền luật lệ ký 5:29: Ô! chớ chi dân này thường có một lòng kính sợ ta, hằng giữ theo các điều răn ta như thế, để chúng nó và con cháu chúng nó được phước đời đời!**

Cho đến tận ngày nay, ngay trong hàng ngũ những người đã tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, người ta cũng vẫn nghĩ như dân Y-sơ-ra-ên khi xưa đã nghĩ và rất nhiều người đã chiếm giữ những chức trọng rao giảng Tin-Lành trong các hệ phái mang tên Tin-Lành, cũng vẫn hành động như các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa và người ta đã đơn giản hoá mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và người ta đã không nghĩ đến trách nhiệm của mình đối với tình yêu của Đức Chúa Trời và không nhận biết trách nhiệm của mình khi còn sống ở trên trái đất này.

Khi Đức Chúa Jê-sus rao giảng Tin-Lành, rất nhiều người đã kéo đến nghe Ngài giảng, nhưng không phải là để nhận biết ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà là để được ăn bánh, được thấy phép lạ cho thoả trí tò mò về những sự lạ mà thôi, vì thế cho nên Chúa Jê-sus đã dùng thí dụ để nói với họ mà thôi.

Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài không tây vị ai bao giờ và ngay cả việc ban cho người ta các ơn của Ngài cũng vậy, Ngài đều làm theo sự công bình của Ngài.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã cho Môi-se biết đường lối của Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô ký 33:17-23: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm điều người cầu xin ta, và người được ơn trước mặt ta, và ta biết người bởi danh người vậy. Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài! Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót. Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống. Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.**

Nếu Đức Giê-hô-va đã ban phước cho người nào, thì người đó chắc chắn đã ăn ở đẹp lòng Ngài, chứ không

phải bởi các cửa lễ của người đó đã dâng lên cho Ngài.

Điều Đức Giê-hô-va muốn loài người làm đó là tin cậy, vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài, vì công việc đó sẽ khiến cho thân thể xác thịt của người ta được sạch mọi tội lỗi và nhờ đó mà tâm linh của người ta được giải thoát khỏi sự cầm buộc của ma quỷ hành động trong xác thịt của người ta mà được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời hằng sống.

Khi Đức Chúa Jê-sus đến thế gian này, Ngài đã gọi những người mà Đức Chúa Cha đã định từ trước để họ được làm môn đồ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

**Giăng 17:6-8:** Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.

Có rất nhiều người đã theo Chúa Jê-sus để mong được làm môn đồ của Ngài, nhưng không ít người đã bỏ Chúa Jê-sus vì họ không hiểu được những sự mà Ngài đã giảng.

**Giăng 6:53-71:** Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ làm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm sao? Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các ngươi có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà ta đã nói cùng các ngươi rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa. Đức Chúa Jê-sus phán cùng mười hai sứ đồ rằng: Còn các ngươi, cũng muốn lui chẳng? Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống đời đời; chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đấng thánh của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta há chẳng đã chọn các ngươi là mười hai sứ đồ sao? Mà một người trong các ngươi là quỷ! Vả, Ngài nói về Giu-đa con Si-môn Ích-ca-ri-ốt; vì chính hắn là một trong mười hai sứ đồ, sau sẽ phản Ngài.

*Tại sao có những người khi nghe Lời Chúa Jê-sus giảng dạy thì họ hiểu được còn những người khác thì lại không hiểu được như vậy?*

**Châm ngôn 21:1-2:** Lòng của vua ở trong tay Đức Giê-hô-va khác nào dòng nước chảy; Ngài làm nghiêng lệch nó bễ nào tùy ý Ngài muốn. Các đường lối của loài người đều chánh đáng theo mắt họ; Song Đức Giê-hô-va cân nhắc cái lòng.

Lòng của loài người ở trong tay Đức Giê-hô-va nghĩa là mọi sự toan tính, mục đích sống, hệ thống tư tưởng của người ta khi được đối diện với Lời của Đức Chúa Trời sẽ được trình ra tất cả và Đức Giê-hô-va sẽ chọn lọc những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà run sợ và tôn trọng, như Lời Chúa có chép:

**Ê-sai 66:2:** Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe lời nói ta mà run.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì Thần của Đức Giê-hô-va sẽ hành động, nghĩa là Ngài sẽ nhìn vào mọi tấm lòng của người nghe Lời của Đức Chúa Trời xem ai là người có ý thức nhận biết trách nhiệm của mình đối với mạng lệnh của Đức Chúa Trời và chính Ngài sẽ hoặc là đóng cái lòng của họ lại, khiến họ nghe mà không hiểu, nhìn mà không thấy được những sự cần phải thấy thuộc về sự sống đời đời và như vậy, khả năng nhận biết Lời của Đức Chúa Trời là ở trong tay Giê-hô-va Đức Chúa Trời chứ không phải bởi khả năng của xác thịt người ta.

Vì tâm linh loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời nên Đức Chúa Trời muốn cứu rỗi hết

thấy loài người lại cho Ngài, nhưng Ngài không dùng quyền phép bắt ép người ta phải trở lại với Ngài, nhưng Ngài ban cho loài người luật pháp công bình của Ngài và luật pháp đó chính là con đường để cứu rỗi loài người. Nếu người nào muốn trở lại với Đức Chúa Trời để được sự sống lại và sự sống đời đời thì họ sẽ chấp nhận con đường đó và noi theo, còn những ai không muốn chấp con đường đó, thì họ sẽ chọn cho mình hậu quả của công việc đó, là sự chết đời đời nơi hoả ngục.

**Châm ngôn 1:23-33: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kia, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quả trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quả trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.**

Các Lời này đã được chép xuống trước khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này khoảng một ngàn năm (*Sa-lô-môn lên làm vua Y-sơ-ra-ên vào năm 970 B.C.*). Như vậy, Đức Chúa Trời đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên cũng như hết thấy loài người về những sự mà Đức Chúa Trời đã thấy trước trong lòng loài người về ý thức của người ta đối với sự sống của linh hồn mình và trách nhiệm của người ta ở trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời biết trước mọi sự và Ngài cũng biết rằng, loài người ra từ A-đam là nạn nhân của tội lỗi của ma quỷ hành động qua A-đam mà hết thấy bị thiếu hụt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và cũng vì điều đó mà loài người không thể tự mình giải cứu linh hồn mình, nên Đức Chúa Trời đã ban cho loài người luật pháp công bình của Ngài và hết thấy loài người phải tìm kiếm Đức Chúa Trời và tìm kiếm con đường mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và ban cho dân Y-sơ-ra-ên và mỗi người phải lo cho sự sống của linh hồn qua việc vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã ban cho loài người thời gian cùng những cơ hội trải các đời để được nghe Lời của Đức Chúa Trời qua các tội tổ của Ngài cùng qua các Lời đã được chép xuống Kinh-thánh cùng được phép cầu nguyện xin Thần của Đức Giê-hô-va giúp đỡ mình cho hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời trong Kinh-thánh.

Đức Chúa Trời đã ban cho loài người luật pháp của Ngài và trong luật pháp đó có ghi chép tất cả những gì mà loài người cần phải biết để làm theo và trong luật pháp đó có các điều luật dành cho dân sự, có các điều luật dành cho chức vụ thầy tế lễ và những người Lê-vi cùng các luật về sự thờ phượng cũng như các luật về sự dâng của tế lễ cùng các chức vụ liên quan đến các luật đó và cuối cùng, Đức Chúa Trời đã bắt trời và đất làm chứng cho việc Ngài đã ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã phán rất rõ ràng:

**Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Chữ **tuân** được chép trong câu 4 (và cũng là chữ **làm theo** trong câu 5) đó là chữ אָשָׁח - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn thành, làm xong, làm trọn, duy trì, bảo quản, tuân theo, thi hành đúng như vậy;*

Chữ **gìn giữ** được chép trong câu 4 (và cũng là chữ **giữ** chép trong câu 5) đó là chữ שָׁמַר - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *canh gác, bảo vệ, chú ý, chăm sóc, phục vụ, hầu việc cách thận trọng;*

Chữ **sống** chép trong câu 5 này, đó là chữ חָיָה - **chayah**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sống, sự sống được phục hồi, sự sống mạnh mẽ, sự sống thành công, thịnh vượng, sự sống đời đời;*

Căn cứ theo mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán thì dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết rằng, tâm linh của họ (*cũng như của cả nhân loại*) đang sống trong sự đã bị phán xét vào trong sự chết bởi tội lỗi của A-đam và tâm linh của người ta sẽ chết đời đời khi xác thịt của người ta chết (nếu như tâm linh của người ta không nhận được giá cứu chuộc khỏi sự chết đời đời). Nhưng dân Y-sơ-ra-ên và những người được lập làm chức thầy tế

lẽ đã không để ý đến các Lời của Đức Chúa Trời, vì họ chỉ chú ý đến điều mà người ta sẽ nhận được cho xác thịt mình, đó là đất hứa Ca-na-an mà thôi, vì thế cho nên họ không thể làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời được, như Lời Chúa có chép:

**Rô-ma 8:5-8: Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời.**

Các môn đồ của Chúa Jê-sus đã nhận được ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời nên họ có thể nghe được và hiểu được các Lời Chúa Jê-sus đã rao giảng và nhận biết Ngài đến từ Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là chính tấm lòng của họ đã giúp cho họ nhận được ơn của Đức Giê-hô-va chứ không phải bởi các công việc làm của xác thịt.

Khi Chúa Jê-sus thấy đoàn dân kéo đến với Ngài đông đến nỗi Ngài phải lên ngồi trên một chiếc thuyền đậu gần bờ, còn đoàn dân thì đứng ở trên bờ để nghe Ngài giảng, nhưng thay vì hào hứng để giảng vì có nhiều người đến nghe, thì Chúa Jê-sus lại dùng thí dụ để phán với họ và theo cách các môn đồ hiểu rằng, nếu Chúa dùng thí dụ như vậy để nói với đoàn dân, thì làm thế nào họ có thể hiểu được ý nghĩa của Ngài và như vậy sẽ không có ích chi cho những người đó!

Trong thực tế, khi người ta nghe những sự giảng dạy đối với họ là lạ lùng thì tự trong lòng của người ta phải tự luận ở trong lòng để tìm ra lý do nào và mục đích của những sự giảng đó có ý nghĩa gì và khi người ta suy nghĩ như vậy, Đức Thánh-Linh sẽ nhắc nhở người ta về những sự mà họ đã được nghe và Ngài sẽ mở trí cho họ, thế nhưng người ta đã không hành động như vậy. Thay vì thắc mắc và tìm ra câu trả lời hoặc hỏi lại người giảng cho được hiểu biết, thì họ lui đi và lăm bằm, đoán xét người giảng. Nhiều môn đồ của Chúa Jê-sus đã lui đi chỉ vì họ nghe các lời giảng của Chúa khó hiểu đối với họ mà họ không hỏi Ngài và xin Ngài cắt nghĩa cho được hiểu, trong khi đó, đối với cuộc sống thường ngày, họ biết tìm tòi, học hỏi cho được biết những sự chưa biết, hầu cho họ tìm ra được các phương pháp tốt nhất cho công việc làm của mình.

Chúa Jê-sus đã cắt nghĩa cho các môn đồ của Ngài hiểu lý do tại sao Ngài lại dùng ví dụ để phán với đoàn dân.

**Ma-thi-ơ 13:11-17: Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe.**

Điều mà người ta không thể hiểu được tại sao Chúa lại dùng ví dụ để phán đó là “**vì lòng dân này đã cứng cõi;**” nên Đức Chúa Trời đã khiến cho họ **nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt họ thấy được, tai họ nghe được, lòng họ hiểu được, họ tự hối cải lại, mà Chúa chữa họ được lành chẳng.**

Chữ **cứng cõi** được chép trong câu 15 này, trong tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *như sáp bản thủ, dày đặc như mỡ, trở nên u mê dần dần, chai lỳ;*

Đức Chúa Trời là sự yêu thương và Ngài không muốn loài người phải hư mất, nhưng Ngài muốn mọi người ăn năn tội lỗi để được cứu rỗi, thế nhưng đối với những người có lòng đầy dẫy những sự tham lam cho nhục dục của xác thịt, nhưng lại trở nên u mê dần dần trong sự nhận biết Đức Chúa Trời và các Lời của Ngài, khiến cơn giận của Đức Chúa Trời nổi lên trong sự ghen tương mà Ngài lia bỏ họ.

Chúng ta hãy xem Lời của Đức Chúa Trời đã phán gì về tuyển dân của Ngài.

**Ê-sai 1:1-31: Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất,**

hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bợn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rết những vết thương, vết sưng cùng lẫn mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rướm rà, ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bình vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bợn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra kỳ nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, và sự công bình ở trong nó, mà bây giờ đầy những kẻ giết người! Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước. Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bạn với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó. Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng Quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ôi! ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối định ta, và báo trả kẻ thù ta! Ta sẽ lại tra tay trên người, làm tan sạch hết cấu cặn người, và bỏ hết chất pha của người. Ta sẽ lập lại các quan xét của người như ngày trước, các mưu sĩ của người như lúc đầu. Rồi sau người ta sẽ xứng người là thành công bình, là ấp trung nghĩa. Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự chánh trực, còn kẻ nào trở lại đó thì được chuộc bởi sự công bình. Song những kẻ bợn nghịch và mắc tội sẽ cùng bị hủy diệt, còn kẻ bỏ Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt vong. Vậy các người sẽ hổ thẹn vì những cây thông mình ưa; mắc cỡ vì những vườn mình đã chọn. Vì các người sẽ giống như cây thông khô lá, như vườn không nước. Người mạnh sẽ như bã gai, việc làm của nó như đóm lửa; cả hai sẽ cùng nhau cháy, chẳng có ai gặp tắt.

Đức Chúa Trời đã gọi các trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên là các **quan trưởng Sô-đôm** và dân Y-sơ-ra-ên là **dân Gô-mô-rơ** vì cố tội lỗi của họ cũng như tội lỗi của thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ khi xưa vậy, dù các dân đó không biết luật pháp của Đức Giê-hô-va, còn dân Y-sơ-ra-ên thì có luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vậy thì tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên còn nặng hơn tội lỗi của dân thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy hình ảnh **bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ** để nói về cái lòng của dân Y-sơ-ra-ên và cũng là của loài người nói chung đã lia bỏ Đức Chúa Trời mình ngay khi trí khôn của người ta còn biết tìm tòi và làm ra được những sự mà xác thịt họ lấy làm tốt, nhưng lại không nhận biết Đức Chúa Trời và đó là bằng chứng rằng loài người đã phản bội Đức Chúa Trời, chối bỏ Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật mà trong muôn vật đó có loài người.

*Điều gì đã khiến cho cái lòng của người ta trở nên u mê dần đến nỗi không thể nhận biết được*

**những điều căn bản nhất và gần gũi nhất với sự sống của người ta và của muôn vật như vậy?**

Chúa Jêsus giải nghĩa cho các môn đồ của Ngài về ví dụ mà Ngài đã giảng như sau.

**Ma-thi-ơ 13:18-23: Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.**

Chúa Jêsus dùng thí dụ cái lòng của người ta để so sánh với mỗi vùng đất, là môi trường mà hạt giống sẽ được gieo xuống, để dạy cho các môn đồ của Ngài hiểu.

Đạo là Lời của Đức Chúa Trời, người gieo Đạo tức là người làm chứng Đạo, người giảng Đạo. Dọc đường nói về thời gian sống của người ta ở trên đất này, cả không gian và thời gian và cái lòng của người ta chính là môi trường mà Lời của Đức Chúa Trời sẽ được gieo vào, như chất của đất mà các hạt giống sẽ được gieo xuống vậy. Trong các môi trường của đất đều sẽ tác động tới sự phát triển của hạt giống, đồng thời môi trường của đất hoặc sẽ khiến hạt giống được bảo vệ và phát triển, hoặc sẽ khiến cho hạt giống không được bảo vệ và các loài côn trùng có thể ăn các hạt giống đó, là bóng về ma quỷ là kẻ chuyên làm công việc cướp giết huỷ diệt loài người sẽ luôn tìm cách để cướp đi các hạt giống, là Lời Đức Chúa Trời vậy.

#### **Môi trường thứ nhất:**

**“Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn”.** (Ma-thi-ơ 13:4)

**“Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường.”** (Ma-thi-ơ 13:19)

**Trong thuộc thể**, khi người ta nghe giảng bất kỳ điều gì mà họ không chú ý nghe, không có ý thức để nhận biết mục đích cùng giá trị của bài giảng, không muốn tiếp thu sự giảng dạy, nhưng cứ suy nghĩ điều khác hơn là các lời giảng... thì người đó sẽ không thể tiếp nhận được bất cứ điều gì từ những lời của người giảng.

**Trong thuộc linh**, bất kỳ lúc nào, khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra sẽ thì điều đó cũng giống như hạt giống được gieo ra từ tay của người gieo giống vậy và môi trường mà hạt giống được gieo xuống đó chính là cái lòng của người ta và hoàn cảnh, không gian, thời gian của thời điểm đó sẽ ảnh hưởng, tác động tới việc người ta tiếp thu Lời Chúa và như vậy, sẽ có hai phần tác động tới việc tiếp thu ý nghĩa của bài giảng, đó là **khách quan** và **chủ quan**.

**Về khách quan** tức là ngoại cảnh đem tới, đó là ma quỷ sẽ hành động giữa những người nghe Đạo và chúng sẽ tìm mọi cách để khiến cho người ta không chú ý tới các lời giảng, hoặc chúng sẽ gây sự rối trí khiến người nghe bị phân tâm bởi những sự lo lắng của công việc xác thịt hoặc khiến người ta không tập trung nghe bài giảng, đó là chúng khiến người ta nghĩ đến các vấn đề mà người ta phải đối diện, phải giải quyết, gây lo âu, phiền muộn, gây rối trí. Hoặc sự nghe bị ngắt quãng bởi những sự việc xảy đến khiến người ta phải chú ý tới khiến tai của họ không nghe đủ câu của lời giảng.

Hoặc do người giảng không đủ khả năng, không được Đức Thánh-Linh xúc dầu nên việc chuyển giao ý nghĩa của bài giảng bị hạn chế, khiến người nghe khó hiểu hoặc không hiểu được ý nghĩa của bài giảng.

Hoặc do vùng đất không thuộc chủ quyền hợp pháp cho người rao giảng Tin-Lành nên ma quỷ sẽ hợp pháp hành động ngăn trở, khiến người giảng không thể giảng và người nghe không thể tập trung nghe được.

**Về chủ quan** nghĩa là do ý thức của chính người nghe Đạo đã không có sự hiểu biết về giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thiếu hiểu biết về giá trị quan trọng của quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời tác động đến sự sống của người ta như thế nào! Hoặc do người đó không thích nghe Đạo, không muốn nghe để thấu hiểu ý nghĩa của lời giảng.

Ngay khi người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời thì ma quỷ sẽ hành động khiến người ta không có thời gian để suy gẫm các lời mà người ấy đã được nghe. Tùy theo nội dung của đề tài mà người ấy đã được nghe mà ma quỷ tìm cách vô hiệu giá trị của các lời đó, như tạo ra những hoàn cảnh nghịch lại giá trị các lời mà

người ấy đã được nghe về quyền phép của Lời Chúa như chữa lành, sự giải cứu, sự ban phước... khiến người ta nghi ngờ quyền phép của Lời Chúa. Khi người nghe Đạo muốn kiểm chứng giá trị của Lời Chúa qua việc đọc Kinh-thánh và cầu nguyện thì ma quỷ cũng sẽ nghe và chúng sẽ làm những sự mà người ấy đã mong muốn đó sẽ không thể tới được, thay vào đó là việc chúng gia tăng những nghịch cảnh, ngược lại những sự mà người đó cho rằng mình sẽ nhận được từ nơi Chúa. Khi các điều mà người nghe Đạo muốn nhận được mà không thành, thì người đó sẽ nghi ngờ và quyết định không tin nữa, bấy giờ ma quỷ sẽ sử dụng những người vô tín đang bị chúng lừa dối và cầm buộc đến với người mới nghe Đạo đó mà gieo vào tâm trí người ấy những lý luận sai trái về Đạo Tin-Lành, khiến người đó có thành kiến sai lầm mà chối bỏ Đạo Tin-Lành.

Khi Đức Giê-hô-va lập Giao-ước với Áp-ra-ham, có các con chim săn mồi (là hình bóng về quyền lực của ma quỷ) đã tìm cách cướp các vật được dùng làm của tế lễ cho sự giao ước đó, nhưng Áp-ra đã đuổi chúng.

**Sáng thế ký 15:9-11: Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rùng và một con bò câu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mồi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi.**

Chữ **chim ăn mồi** được chép trong câu 11 trên đó là chữ 𐤒𐤓 - ayit, số 5861 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Chim săn mồi, Chim phàm ăn, dơi ngấu ngiến, tham tàn, tham lam;**

Những người mới nghe Đạo Tin-Lành vì không biết được mưu chước của ma quỷ nên họ thường bị động trước mọi sự sẽ xảy đến và Đức Chúa Trời cũng cho phép mọi sự đó được xảy ra để xem ai là người thật lòng muốn nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mình và tin Lời của Đức Chúa Trời.

#### Môi trường thứ hai:

**“Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo.”** (Ma-thi-ơ 13:5-6)

**“Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm.”** (Ma-thi-ơ 13:20-21)

Tấm lòng của người ta chính là cái đầu, nơi bộ não của người ta suy nghĩ, toan tính và ra các quyết định cho sự sống của xác thịt mình. Nơi đất đá sỏi là vùng đất có ít đất màu ở bề mặt của đất, nhưng có nhiều đá sỏi lẫn lộn. Loại đất này nhà nông không bao giờ chọn làm nơi trồng trọt, ngoại trừ một số loại cây gai góc không cần nhiều màu mỡ của đất và không cần có nhiều nước thì có thể sống được ở đó mà thôi.

Loại người thuộc môi trường này thường là những người vốn đã bị ảnh hưởng những sự rửa sả từ tổ phụ truyền lại, tư tưởng của họ không có nền tảng là sự nhận biết trách nhiệm của một công dân phải làm cho quốc gia, cho gia đình và cho chính cá nhân mình theo lẽ đạo làm người. Thay vào đó là cuộc sống luôn tạm bợ, không ổn định, đầy dẫy những sự khó khăn, hay bị thay đổi, lòng đầy những sự lo lắng khiến họ tự in trí trong lòng về số phận bất hạnh của họ phải như vậy, nên không có ý chí vượt khó để thoát khỏi cảnh nghèo khổ, khốn nạn, thậm chí là sự thoát ra khỏi cuộc sống tội lỗi. Những người như vậy khi được nghe Đạo Tin-Lành thì họ sẽ vui mừng, nhưng vì khả năng suy nghĩ sâu sắc của họ không có, nên họ chấp nhận Tin-Lành như họ đã nhận được những tin tức khác đã từng xảy đến với họ trong cuộc đời, nên họ không quan tâm đến việc gìn giữ và thực hành làm theo Lời Chúa, vì họ nghĩ rằng, Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho cuộc sống của họ, vì Ngài là Đức Chúa Trời yêu thương và Chúa Jê-sus là Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian để cứu chuộc loài người và như vậy, những sự thuộc về sự chết đã được Ngài gánh thay cho những ai tin đến Ngài và đó là Tin-Lành, là tin mừng lớn cho những người nào tiếp nhận Ngài làm Chúa của cuộc đời mình! Với quan niệm đơn giản như người ta thường được nghe những người làm chứng Đạo nói về Lời Chúa chép trong sách Giảng đoạn 3 câu 16, vì thế cho nên những người đó in trí về các lời họ đã được nghe mà không suy gẫm, không đọc Kinh-thánh để nhận biết trách nhiệm của mình đối với mạng lệnh của Đức Chúa Trời và nhận biết con đường cứu rỗi mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và người ta sẽ phải đi trên con đường đó như thế nào để bảo đảm chắc chắn rằng họ đã thật sự được cứu rỗi linh hồn.

Chính những ý tưởng của họ và những sự mà người ta đã làm đó giống như là người ta trồng cái cây xuống đất cách qua loa, rồi không chăm sóc, không tưới nước, không bón phân, không bảo vệ cây đó, nhưng cho rằng cây đó sẽ tự mọc lên và sanh trái cho người ta vậy.

Khi cây mọc lên mà không có đất để đâm rễ thì nó sẽ không nhận được dinh dưỡng, không nhận được nước nên cây đó sẽ héo khô và chết thể nào, thì khi những sự khó khăn xảy đến cho những người tin Chúa cách hời hợt này cũng sẽ như vậy. Họ sẽ quên đi các Lời của Đạo Tin-Lành mà họ đã từng được nghe và bởi cuộc sống của họ quá khó khăn trải suốt cuộc đời nên những sự thuộc về sự cứu rỗi đối với họ như là mặt hàng sa sỷ vậy, không có chỗ ở trong lòng họ, nên các Lời mà họ đã được nghe đó cũng giống các hạt giống được gieo xuống vùng đất khô cằn đầy sỏi đá vậy, hạt đó sẽ khô héo đi, không thể phát triển được.

### Môi trường thứ ba:

**“Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi.”** (Ma-thi-ơ 13:7)

**“Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả.”** (Ma-thi-ơ 13:22)

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 22 như sau: <sup>2</sup>He also<sup>G1161</sup> that received<sup>G4687</sup> seed<sup>G4687</sup> among<sup>G1519</sup> the thorns<sup>G173</sup> is he that heareth<sup>G191</sup> the word<sup>G3056</sup>; and the care<sup>G3308</sup> of this<sup>G5127</sup> world<sup>G165</sup>, and the deceitfulness<sup>G539</sup> of riches<sup>G4149</sup>, choke<sup>G4846</sup> the word<sup>G3056</sup>, and he becometh<sup>G1096</sup> unfruitful<sup>G175</sup>.

Có nghĩa là: *Người nào nhận lấy hạt giống giữa những bụi gai (những sự khó khăn) là những người nghe Đạo, nhưng sự chăm lo (lo lắng, lo âu) về đời (thế gian, thân thể xác thịt) này và những sự lừa dối (những ảo tưởng) về sự giàu có (của cải, tiền bạc, vật chất), làm chìm đắm (bóp nghẹt, lấn át) Đạo, khiến người ấy không thể sanh trái (của Đạo).*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn Áp-ram cho kế hoạch cứu chuộc nhân loại, Ngài đã gọi Áp-ram (Áp-ram) ra khỏi Cha-ran, là quê hương của người, để đi đến nơi mà Ngài đã định cho người.

**Sáng thế ký 12:1-5:** **Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm. Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thuê góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an.**

**Cha-ran** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **כַּרְנַיִם**- Charan, số 2771 ra từ gốc chữ **כַּרְנַיִם**- charar, số 2787 có nghĩa là: *Người miền núi, bị đốt nóng, bị rang, bị nung, đất khô nẻ, nơi khô hạn;*

Cha-ran là một nơi khô hạn, không có nước và không có cỏ cho gia súc, nhưng tại đó chỉ có những bụi gai, là loại cây ít lá nhưng nhiều gai, nên chúng có thể sống được tại những nơi khô cằn, thiếu nước. Đức Giê-hô-va đã gọi Áp-ram ra khỏi nơi đó để đến xứ Ca-na-an, là nơi đơm sữa và mật, là nơi có nước cho loài người và có cỏ xanh cho các loài gia súc, bởi vì Đức Chúa Trời biết rằng, môi trường sống và hoàn cảnh sống sẽ tác động tới tư tưởng, sự suy nghĩ của người ta, vậy nên, nếu hoàn cảnh sống thuận lợi thì việc học hỏi kiến thức bất kỳ cũng sẽ dễ dàng hơn khi người ta ở trong môi trường và hoàn cảnh khó khăn.

Theo quan niệm sống của loài người xác thịt thì khi cuộc sống của người ta gặp khó khăn, lương thực nuôi sống thân thể xác thịt sẽ luôn là ưu tiên số một mà người ta phải quan tâm đến, vì cơ đó nên thế gian có câu *“có thực mới vực được đạo”*, có nghĩa là *“nếu có lương thực nuôi sống người thì người ta mới nói đến chuyện đạo lý”* hoặc *“phú quý sinh lễ nghĩa”* có nghĩa là: *“khi người ta có được sự giàu có thì người ta sẽ nghĩ ra việc lễ nghi”!*

Theo sự hiểu biết của loài người xác thịt thì môi trường sống của người ta có ảnh hưởng rất nhiều tới lĩnh vực tôn giáo và các nghi lễ, và lý luận này đã ăn sâu vào trong quan niệm sống trong từng dân tộc trên đất này và mặc nhiên trở thành định lý sống trong tâm trí của người ta, vì nếu người ta không thể kiếm được cơm để nuôi sống con người thì việc học hành sẽ không thể có chỗ ở trong tư tưởng của người ta.

Vì định kiến đó đã ăn sâu trong hệ thống tư tưởng của người ta nên khi nghe Đạo Tin-Lành là sự tốt lành cho việc cứu rỗi linh hồn, người ta sẽ dễ dàng nhận lấy, vì người ta sẽ chẳng bị mất gì khi tiếp nhận Đạo này, nhưng vì trong lòng của người ta chứa đầy những ảo ảnh của những sự giàu có, của cải vật chất mà thế gian này hằng tôn thờ và đeo đuổi và là mục đích sống mà người ta cố đạt được cho mình, vì thế cho nên người ta không có thời gian nghĩ đến các Lời của Đức Chúa Trời mà họ đã được nghe và điều đó cũng giống như người ta trồng một cái cây rồi quên, chẳng ngó ngang, chẳng vui tươi, chẳng chăm nom đến nó nữa vậy.

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ, có người muốn được theo Ngài, nhưng Chúa Jêsus biết rõ cái lòng của người ta và Ngài đã tùy theo những điều Ngài biết trong lòng họ mà trả lời.

**Lu-ca 9:57-62: Đang khi đi đường, có kẻ thưa Ngài rằng: Chúa đi đâu tôi sẽ theo đó. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song Con người không có chỗ mà gối đầu. Ngài phán cùng kẻ khác rằng: Người hãy theo ta. Kẻ ấy thưa rằng: Xin cho phép tôi đi chôn cha tôi trước đã. Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết; còn người, hãy đi rao giảng nước Đức Chúa Trời. Có kẻ khác nữa thưa rằng: Lạy Chúa, tôi sẽ theo Chúa, song xin cho phép tôi trước về từ giã người trong nhà tôi. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ai đã tra tay cầm cày, còn ngó lại đằng sau, thì không xứng đáng với nước Đức Chúa Trời.**

Rất nhiều người trong thế gian này đã dùng trí khôn và sự hiểu biết thiên cận của mình để hiểu về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời theo ý của họ và phần nhiều người đã nghĩ Tin-Lành là một tôn giáo như các tôn giáo đã có trong thế gian này vậy, vì tôn giáo có nghĩa là một sự giáo dục mà người ta tôn trọng, nên nhiều người đã phát ngôn cách vô tư rằng, đạo nào cũng tốt, nghĩa là tôn giáo nào mà chẳng dạy người ta làm điều lành! Với nhận thức thiên cận như vậy nên khi người ta được nghe về Tin-Lành thì tư tưởng đầu tiên mà người ta nghĩ về Tin-Lành là một tôn giáo! Từ sự suy nghĩ đó mà tâm trí của người ta không mở ra để tiếp nhận những sự giảng dạy về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, mà phần nhiều là người ta nghe cách chiếu lệ, nghe theo kiểu lấy lòng khách cho xong chuyện. Chính những tư tưởng ngu dại đó đã khiến cho những người nghĩ như vậy bị mất ơn ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Không ít người tin Chúa đã có sẵn trong lòng họ ý tưởng rằng, Chúa Jêsus đến thế gian này để cứu chuộc loài người và ban phước cho loài người, vì thế cho nên có những bài hát mà người ta gọi là thánh ca đã có những câu, từ không đúng với ý nghĩa của Tin-Lành, khiến cho người ta ngộ nhận về ý nghĩa của Tin-Lành, ví dụ như khi thiên sứ của Đức Chúa Trời báo tin cho các người chăn chiên được chép trong sách Lu-ca đoạn 2 câu 10-11 rằng:

**“Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các người một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân; ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa.”** Chữ tin mừng lớn cho muôn dân bị đổi thành *phước cho nhân loại!* Người ta luôn nghĩ đến phước hạnh cho xác thịt mà không nghĩ đến tin mừng cứu rỗi cho tâm linh loài người.

Rất nhiều người tin Chúa đã tin rằng, Chúa Jêsus đến thế gian để cứu chuộc nhân loại và Ngài đến để cất tội lỗi của thế gian đi! Họ đã nghĩ rằng Chúa Jêsus đến để làm những sự mà người ta không thể làm được và như vậy, họ đã mặc nhiên nghĩ rằng, Chúa Jêsus đến thế gian này để hầu việc họ, dọn dẹp tội lỗi cho họ và gánh cho họ những gánh nặng, chữa bệnh cho họ, đánh trận cho họ và mang phước hạnh lại cho họ, còn chính họ thì cứ làm những việc cho những nhu cầu mà xác thịt họ có cần! Họ đã không hề nghĩ đến mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus về việc tâm linh của người ta phải nhờ quyền phép của Lễ thật (*nước hằng sống*) và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tái sanh, để thấy được và vào được trong Nước Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật.

Tất cả những sự giảng dạy không đúng với những Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán (*là những sự đã được chép trong Kinh-thánh*) đã khiến cho rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, bị ảo ảnh của những sự giảng dạy sai lầm đó mà trở nên điếc, mù, loã lồ, què quặt, nghèo ngặt, túng thiếu về của cải Nước Thiên đàng, dù trong thuộc thể người ta có thể có nhà cửa, tiền bạc và của cải, nhưng họ không thể sanh được bất kỳ một trái nào thuộc về Nước Thiên đàng cả.

**Khải huyền 3:14-21: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của người; người không lạnh cũng không nóng. Ước gì người lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì người hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả người ra khỏi miệng ta. Vả, người nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song người không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và loã lồ. Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho người trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho người được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng người khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để mở mắt người, hầu cho người thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quả trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta**

trên ngôi Ngài.

**Môi trường thứ tư:**

“Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục.” (Ma-thi-ơ 13:8)

“Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nổi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.” (Ma-thi-ơ 13:23)

Đất tốt là đất màu mỡ, là đất gần các dòng sông và ở miền đồng bằng chịu tác động bởi phù sa bồi từ các dòng sông đem lại, là đất tốt nhất cho việc gieo trồng các loại cây ngũ cốc và các loài cây ăn trái và sanh củ cũng như trồng các loại cỏ làm lương thực cho các loài gia súc.

Đất tốt là bóng về tấm lòng mềm mại, khiêm nhường, hạ mình của người ta và với những người có tấm lòng như vậy, khi được nghe Đạo Tin-Lành thì Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho những người đó hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, như Lời Chúa đã phán rằng: **Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự nầy đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Nầy là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe lời nói ta mà run.**(Ê-sai 66:2)

Nói đến Đạo Tin-Lành là nói đến con đường của sự cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời và đó là tin mừng cho loài người, là loài người vì tội lỗi của A-đam mà đang sống ở trong bóng của sự chết.

**Ê-sai 9:1-6: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nầy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!**

Lời của Đức Chúa Trời đã chép rất rõ ràng, chính lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!

Chính Đức Giê-hô-va sẽ làm tất cả mọi sự để cho những người do Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài và dựng nên bằng hơi thở của Ngài, được giải cứu, giải phóng, giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và chính Ngài sẽ dùng Lời của Ngài để cai trị loài người trong sự công bình, trong sự bình an, nếu người ta tiếp nhận Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, như đất chịu tiếp nhận lấy hạt giống của sự sống đời đời vào trong mình và để cho hạt giống đó phát triển và sanh bông trái cho đất đó, tức là sanh bông trái của sự sống đời đời cho những người đã tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, gìn giữ, chăm sóc, bảo vệ cho Lời của Đức Chúa Trời được hoàn thành công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho Lời của Ngài vậy, như Lời Chúa có chép:

**Ê-sai 55:6-13: Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta cao hơn đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tụt diệt.**

Đức Chúa Trời là sự yêu thương nhưng Ngài không coi kẻ có tội là vô tội, vì thế cho nên khi người nào khinh để những sự ban cho của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời cũng sẽ khinh để những kẻ đó.

Chúa Jêsus phán: **Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, E khi mắt mình thấy được, Tai mình nghe được, Lòng mình hiểu được, Họ tự hối cải lại, Và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe.** (Ma-thi-ơ 13:11-17)

Rất nhiều người đã tự ý nhảy vào chức vụ của người rao giảng Tin-Lành mà không phải bởi Chúa chỉ định và những người đó đã tự nhiên trở thành quân trộm cướp vậy, vì họ không được Đức Chúa Trời chọn làm kẻ thay Ngài răn bảo dân sự Ngài và vì những kẻ đó đã không để cho Lời của Đức Chúa Trời răn bảo, không chịu để cho Lời của Đức Chúa Trời dạy dỗ nên họ không được Chúa xúc dầu cho và họ không thể hiểu được ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời, nhưng vì ham muốn danh vọng mà những người đó đã nhảy vào chiếm chỗ của Môi-se và những sự giảng dạy sai lầm của những người đó đã khiến cho rất nhiều người hiểu sai về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã có chép về họ rằng:

**Giê-rê-mi 8:7-12: Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nạn, giữ kỳ dờn chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Khi người ta hiểu sai về luật pháp của Đức Chúa Trời thì những sự mà họ tưởng mình có đó cũng sẽ bị tước bỏ bởi sự ghen tương của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán: **nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa.**

Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài ấy là để phục hồi lại thân phận thật của họ cho được làm con của Đức Chúa Trời, là con cái của sự sáng, hầu cho thế gian sẽ thấy sự sáng thật của Đức Chúa Trời qua tuyển dân của Ngài.

**Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**

Sự sáng thật của Đức Chúa Trời chính là bông trái mà Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta sanh cho Ngài, không phải bởi sức riêng hay là bởi khả năng của xác thịt loài người mà người ta có được sự sáng đó, nhưng là khi chúng ta dâng cho Đức Chúa Trời tấm lòng kính sợ Ngài, tôn trọng Ngài và yêu mến các Lời của Ngài mà Đức Chúa Trời khiến cho Lời của Đức Chúa Trời là sự sáng thật đó đơm bông, kết trái trong chúng ta mà sanh ra cho Ngài vậy.

Mỗi người tin Chúa phải xem xét cái lòng mình và phải kiểm tra tiêu chuẩn mà mọi người tin Chúa phải đạt được cho Đấng đã cứu chuộc mình, đó là mỗi người tin Chúa phải là sự sáng của thế gian, nghĩa là mỗi người tin Chúa phải có sự sáng của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình, cai trị mình và môi miệng của mỗi người tin Chúa là một ngọn đèn để tỏ ra sự sáng thật, tức là sự trọn vẹn của Lời của Đức Chúa Trời, gồm luật pháp

thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà chúng ta đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận được từ Đức Thánh-Linh, và chúng ta truyền ra sự sáng đó cho thế gian này được thấy. Vì Đức Chúa Trời sẽ cứu chuộc những người nào ở trong thế gian này khi họ thấy được sự sáng thật của Đức Chúa Trời qua tuyển dân của Ngài mà tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời mà tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình.

Người tin Chúa không được phép lấy những tư tưởng của loài người xác thịt thay cho đường lối của Đức Chúa Trời, nhưng mỗi người tin Chúa phải lấy Lời của Đức Chúa Trời để cai trị mình và noi theo Lời của Ngài mà sanh bông trái cho Đức Chúa Trời, như vậy, người ấy sẽ thật sự được ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán.

**Giăng 15:1-10: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**